

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày: 25-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mận.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Trương Văn Cường

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/HSST, ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đối với bị cáo:

Trần Minh K, sinh năm 1989; tại tỉnh: Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc, bị cáo đã được xóa án tích; biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil - Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vương Thanh P, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Vũ Đình T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/5/2019, đối tượng tên H (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đến phòng trọ của Trần Minh K chơi, sau đó H lấy từ trong 01 túi da màu nâu ra 04 gói ma túy khoe với Trần Minh K và cho Trần Minh K 02 gói ma túy để sử dụng, còn lại 02 gói ma túy cất lại vào túi da cùng 03 ống thủy tinh, 01 hộp nhựa, 01 cân điện tử (*dụng cụ để sử dụng ma túy*) và mang lên để ở trên gác lửng phòng trọ của Trần Minh K. Sau khi được H cho 02 gói ma túy, Trần Minh K mang cất giấu ở trên cánh cửa nhà vệ sinh của phòng trọ khi có nhu cầu thì lấy ra sử dụng.

Lúc 16 giờ 35 phút ngày 04/5/2019, lực lượng Công an huyện Đắk Mil phối hợp với Công an thị trấn Đ tiến hành kiểm tra hành chính đối với phòng trọ của Trần Minh K, khi đang tiến hành kiểm tra hành chính thì Trần Minh K chạy vào cửa nhà vệ sinh phòng trọ lấy 02 gói ma túy cất giấu sau cánh cửa bỏ vào bồn cầu để xả nước nhằm tiêu hủy nhưng chưa kịp xả nước thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy (được niêm phong và đánh dấu số 01).

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Trần Minh K, cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện và thu giữ trên gác lửng phòng trọ tại vị trí sát tường có 01 túi da màu nâu, kiểm tra bên trong phát hiện 01 gói ni lông trong suốt (được niêm phong và đánh dấu số 02), bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, tại vị trí sát tường cách túi da màu nâu 0,5m có 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng xanh bên ngoài có chữ “mầm đậu xanh nguyên sơ: kiểm tra bên trong hộp nhựa phát hiện 01 gói ni lông một mặt màu vàng một mặt trong suốt có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong và đánh dấu số 03) và 03 ống thủy tinh (gọi là nỏ để sử dụng ma túy), cách hộp nhựa 0,45m phát hiện 01 cân điện tử màu trắng xám.

Tại kết luận giám định số: 31/KLMT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu số 01 được niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,4395 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323 nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu số 02 được niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,4279gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323 nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu số 01 được niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,7985gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323 nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 32/CTr – VKS ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Trần Minh K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh K thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy được giấu sau cánh cửa nhà vệ sinh theo kết luận giám định có tổng khối lượng là 0,4395 gam, có Methamphetamine; 02 gói ma túy thu giữ trên gác lửng phòng trọ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,4279gam, có Methamphetamine và 0,7985gam, có Methamphetamine do đối tượng tên H để lại khi được sự đồng ý của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Minh K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh K từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 túi da màu nâu, 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng xanh; 01 cân điện tử màu trắng xám, 03 ống thủy tinh có màu trong suốt và toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh K khai nhận: Ngày 03/5/2019, khi đối tượng H đến phòng trọ của Trần Minh K chơi và lấy từ trong 01 túi da màu nâu ra 04 gói ma túy ra khoe rồi cho bị cáo 02 gói ma túy để sử dụng. Bị cáo đồng ý để H gửi lại 01 túi da bên trong có chứa 02 gói ma túy, 03 ống thủy tinh (còn gọi là nỏ để sử dụng ma túy) và 01 cân điện tử trên gác lửng phòng trọ của mình. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy được giấu sau cánh cửa nhà vệ sinh theo kết luận giám định có tổng khối lượng là 0,4395 gam, có Methamphetamine và 02 gói ma túy thu giữ trên gác lửng phòng trọ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,4279gam, có Methamphetamine và 0,7985gam, có Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép là: 1,6659 gam, có Methamphetamine. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 04/5/2019, tại số nhà Y tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã phát hiện và bắt quả tang Trần Minh K có hành vi tàng trữ trái phép 1,6659 gam ma túy là chất Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323 nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ), đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Trần Minh K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương nói riêng, đồng thời cũng là tiền đề của các tệ nạn xã hội khác. Do đó cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc tại Bản án số 52/2016/HSST, bị cáo đã được xóa án tích.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Trần Minh K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ 01 túi da màu nâu, 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng xanh; 01 cân điện tử màu trắng xám, 03 ống thủy tinh có màu trong suốt và 1,6659 gam ma túy (hoàn lại sau giám định còn 0,878 gam) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 túi da màu nâu, 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng xanh; 01 cân điện tử màu trắng xám, 03 ống thủy tinh có màu trong suốt và 0,878 ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Minh K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Mận